

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS - ST
Ngày 11/03/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN - HOÀ BÌNH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Hữu Chiến và bà Hoàng Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân – Thẩm tra viên chính - Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đinh Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/TLST - HS, ngày 04 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 07/2021/QĐXXST - HS, ngày 25 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Viết Th**, sinh ngày 19/4/1996 tại huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Nơi cư trú: Thôn Đồng Q, xã H, huyện L, tỉnh H

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Vũ Văn L sinh năm 1973 và bà: Phạm Thị S sinh năm 1977. Vợ con : chưa có, gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 24/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2015

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/11/2020 đến ngày 11/11/2020. Bị cáo được tại ngoại, hiện có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm năm 1996

Nơi cư trú: Xóm M thị trấn L, huyện L- t H

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh: Đào Hữu C sinh năm 1986

Nơi cư trú: Khu T, thị trấn X, C, H

Người bị hại, người liên quan vắng mặt có lý do.

Người làm chứng :

1. Anh Bùi Văn A, SN: 1994 (vắng mặt)

HKTT: Xóm Đ, xã Nh, L, H

2. Anh Bùi Văn T, sinh năm 2002

HKTT: Đ, xã H, huyện L, tỉnh H

(Các nhân chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 31/10/2020, Vũ Viết Th cùng với Nguyễn Văn T và Bùi Văn T đi hát karaoke tại quán karaoke Yên thuộc N, xã H, L Hòa Bình. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, sau khi hát xong, Th nhờ Toán sử dụng xe mô tô BKS: 28G1 – 260.11 (là xe của T) chở đến Nhuận T để vay tiền, còn Tuấn vẫn ở lại phòng hát. Khi đi đến khu công nghiệp Lương Sơn, Th hỏi mượn điện thoại của Toán để liên lạc, T đồng ý cho Th mượn điện thoại OPPO A5S. Sau đó Th điện thoại cho Bùi Văn A để hỏi vay tiền. Gọi điện thoại xong, Th bỏ điện thoại của T vào túi rồi mượn xe mô tô của Toán để đến nhà Văn A vay tiền. Khi đến nhà Văn A, Th không vay được tiền, lúc này T nảy sinh ý định lấy 01 chiếc xe máy BKS: 28G1 – 260.11 và chiếc điện thoại OPPO A5S của T để đi cầm cố lấy tiền. Th điều khiển xe đi đến một cửa hàng điện thoại di động ở khu vực dốc Dài, thị trấn X C, Hà Nội để cầm cố cho một người phụ nữ cao khoảng 1m60, dáng người bình thường, tóc ngang vai, Th không biết tên, tuổi, địa chỉ của người phụ nữ này. Tại đây, Th cầm cố chiếc điện thoại OPPO A5S được 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng). Do thời gian đã lâu, trời tối nên Thanh không nhớ địa chỉ quán điện thoại. Cầm cố xong Thanh tiếp tục điều khiển xe mô tô trở lại quán Karaoke Yên để thanh toán tiền hát hết 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) rồi đưa T về nhà, Th tiếp tục điều khiển xe mô tô của Toán đến quán bi-a của anh Đào Hữu C sau khi chơi hết 2.000.000đ (Hai triệu đồng), do không có tiền nên Thanh nói với Cường là muốn mượn tiền của Cường và để lại chiếc xe mô tô để làm tin. C đồng ý và cho Thanh cầm cố chiếc xe mô tô BKS: 28G1-260.11 với số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) nhưng chỉ đưa cho Th 3.000.000đ (Ba triệu đồng) còn số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) C đã trừ vào số

tiền chơi nợ của Th Sau đó Th tiếp tục chơi bi-a thêm một lúc rồi bỏ về, số tiền còn lại Th đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 39/KL-HĐĐGTS ngày 14/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lương Sơn kết luận: 01(một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 28G1-260.11, màu sơn: Trắng đen bạc, Số khung 3918KY229366, số máy JA39E1087849, đăng ký lần đầu ngày 05/7/2019, xe đã qua sử dụng có giá trị là: 14.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐGTS ngày 12/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lương Sơn kết luận: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen, đã qua sử dụng (mua tháng 9/2019) trị giá: 1.400.000 đồng.

Tổng trị giá là 15.400.000đ (Mười lăm triệu bốn trăm nghìn đồng).

***Vật chứng vụ án:**

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE BKS: 29G1 – 260.11, số khung 3918KY229366, số máy JA39E1087849, màu sơn trắng đen bạc, xe đã qua sử dụng của Nguyễn Văn T (đã trả cho chủ sở hữu);

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 018893, tên chủ xe là Nguyễn Văn Toán (đã trả cho chủ sở hữu);

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, Cơ quan CSĐT đã truy tìm vật chứng tuy nhiên chưa thu giữ được.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Bị hại Nguyễn Văn T có đơn không yêu cầu Vũ Viết Th bồi thường số tiền 3.700.000đ (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng) là số tiền T mua chiếc điện thoại OPPO A5S.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Đào Hữu C đề nghị bị cáo phải bồi thường số tiền 5.000.000 (Năm triệu đồng).

Cáo trạng số: 07/CT - VKSLS ngày 02/2/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Vũ Viết Th, về tội Lạm dụng chiếm đoạt tài sản, theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Viết Th phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Vũ Viết Th từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: Chiếc xe mô tô hiệu HONDA WAVE BKS: 18G1-260.11 đã trả cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn T nên không đề cập xử lý.

Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 1.300.000 đồng thu lời bất chính của bị cáo.

Buộc bị cáo phải bồi thường trả cho anh Đào Hữu C số tiền 5.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Viết Thanh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, Quyết định Tố tụng*: Cơ quan điều tra huyện Lương Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Viết Thanh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên . Như vậy Hội đồng xét xử (HĐXX) có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 31/10/2020 Vũ Viết Thanh hát karaoke tại quán Yên cùng với Nguyễn Văn Toán. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày Th nhờ Txử dụng xe ô tô BKS số 28G1-260.11 (xe của Toán) chở đến Nhuận Trạch để vay tiền . Khi đến khu công nghiệp Lương Sơn Th hỏi mượn điện thoại của Toán để liên lạc vay tiền, Toán đồng ý cho Thanh mượn điện thoại OPPOA5S, điện thoại xong , Th bỏ điện thoại của T vào túi và mượn xe mô tô của Toán để đến nhà Văn Avay tiền. Do không vay được tiền nên Th mang chiếc điện thoại OPPOA5S mượn của anh T cầm cố cho người phụ nữ không quen biết được 1.300.000đồng và mang chiếc xe mô tô của

BKS28G1-260.11 đi cầm cố cho anh Đào Hữu C được 5.000.000đồng. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 15.400.000đồng, như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 175 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo:* Bị cáo Vũ Viết Th là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo chiếm đoạt tài sản có trị giá 15.400.000đồng, thuộc tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 175 của BLHS.

[5] *Về nhân thân của bị cáo:* Ngày 24/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2015.

[6.] Về tình tiết tăng nặng: không

[7.] Về tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội bị cáo đến cơ quan điều tra đầu thú, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS nên xem xét áp dụng cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét bị cáo Vũ Viết Th là đối tượng có nhân thân xấu vì vậy phải có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo theo quy định tại Điều 38 BLHS

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Xét điều kiện kinh tế của bị cáo là lao động tự do công việc không ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 175 của BLHS.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại anh Nguyễn Văn T đã nhận lại chiếc xe mô tô BKS 28G1-260.11, anh T có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá chiếc điện thoại di động. Tuy nhiên số tiền 1.300.000đồng bị cáo đã thu lời bất chính nên cần tịch thu xung công quỹ nhà nước theo Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Áp dụng: Điều 48 BLHS Điều 589 BLDS buộc bị cáo phải bồi thường cho Anh Đào Hữu C số tiền 5.000.000đồng.

[8] Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô hiệu HONDA WAVE BKS: 28G1-260.11 đã trả cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn T nên không đề cập xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Viết Th** phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 48 BLHS và Điều 106 BLTTHS; Điều 589 BLDS; Điều 136 của BLTTHS và Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Xử phạt: Vũ Viết Th 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ 09 ngày tạm giữ.

2. Về vật chứng : Tịch thu của bị cáo số tiền 1.300.000đồng (Một triệu ba trăm ngàn đồng) do thu lời bất chính để xung công quỹ nhà nước.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Vũ Viết Th phải bồi thường trả anh Đào Hữu C số tiền 5.000.000(Năm Triệu đồng).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên phải thi hành án không thực hiện thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

- Quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí : Buộc bị cáo Vũ Viết Th phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- Sở TP tỉnh HB;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

- VKSND huyện Lương Sơn;
- CQĐT, THAHS huyện Lương Sơn;
- THADS huyện Lương Sơn;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Nguyệt

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 11 tháng 03 năm 2021

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Hữu Chiến và bà Hoàng Thị Huyền

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo Vũ Viết Thanh

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Bị cáo Vũ Viết Thanh phạm tội “Lạm dụng chiếm đoạt tài sản”

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử nhất trí

Về áp dụng điều luật và hình phạt: - Áp dụng khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều 47,48 BLHS và Điều 106 BLTTHS. Điều 589 BLDS Căn cứ Điều 136 của BLTTHS và Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử nhất trí

- Xử phạt: Bị cáo Vũ Viết Thanh 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ 09 ngày tạm giữ.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử nhất trí

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Vũ Viết Thanh phải bồi thường trả anh Đào Hữu Cường số tiền 5.000.000(Năm Triệu đồng).

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Viết Thanh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử nhất trí

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử nhất trí.

Nghị án kết thúc hồi giờ phút ngày tháng năm 2021.

Biên bản lập xong và đọc lại cho các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

